

QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp số 12/2004/QĐ-BCN ngày 24/02/2004 về việc phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Viện Máy và Dụng cụ công nghiệp - Doanh nghiệp hoạt động khoa học và công nghệ, thí điểm tổ chức theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con.

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG NGHIỆP

Căn cứ Nghị định số 55/2003/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 139/QĐ-TTg ngày 08 tháng 02 năm 2002 của Thủ tướng Chính phủ về việc thí điểm loại hình tổ chức và hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con tại Viện Máy và Dụng cụ công nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 14/2004/QĐ-TTg ngày 29 tháng 01 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc cho phép thực hiện cơ chế của Viện Máy và Dụng cụ công nghiệp chuyển thành doanh nghiệp hoạt động khoa học và công nghệ, thí điểm tổ chức theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con;

Căn cứ Quyết định số 56/2002/QĐ-BCN ngày 18 tháng 12 năm 2002 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp về việc chuyển

Viện Máy và Dụng cụ công nghiệp, đơn vị thành viên Tổng công ty Máy và Thiết bị công nghiệp thành doanh nghiệp hoạt động khoa học và công nghệ trực thuộc Bộ Công nghiệp và tổ chức lại thành Công ty mẹ nhà nước, thí điểm tổ chức theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con;

Xét đề nghị của Viện trưởng Viện Máy và Dụng cụ công nghiệp tại Tờ trình số 93/TT-DADT ngày 10 tháng 02 năm 2004;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức Cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Viện Máy và Dụng cụ công nghiệp - Doanh nghiệp hoạt động khoa học và công nghệ, thí điểm tổ chức theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con gồm 07 Chương 37 Điều và 01 phụ lục kèm theo

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng thuộc Bộ và Viện trưởng Viện Máy và Dụng cụ công nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG NGHIỆP

Hoàng Trung Hải

ĐIỀU LỆ Tổ chức và hoạt động của Viện Máy và Dụng cụ công nghiệp - Doanh nghiệp hoạt động khoa học và công nghệ, thí điểm tổ chức theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con

(ban hành kèm theo Quyết định số 12/2004/QĐ-BCN ngày 24/02/2004 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp).

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích chuyển đổi

Mô hình Công ty mẹ - Công ty con áp dụng thí điểm đối với Viện Máy và Dụng cụ công nghiệp theo Quyết định số 139/QĐ-TTg ngày 08 tháng 02 năm 2002 của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 14/2004/QĐ-TTg ngày 29 tháng 01 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản pháp luật khác có liên quan, nhằm đổi mới cơ chế quản lý khoa học và công nghệ, tạo điều kiện gắn kết nghiên cứu với đào tạo và sản xuất, xúc tiến thị trường khoa học và công nghệ, phát triển các công ty sản xuất các sản phẩm công nghệ cao; từng bước hình thành tập đoàn khoa học công nghệ, có đủ năng lực cạnh tranh trên thị trường khu vực và thế giới.

Điều 2. Công ty mẹ

1. Viện Máy và Dụng cụ công nghiệp - Doanh nghiệp hoạt động khoa học và

công nghệ là Công ty mẹ nhà nước trực thuộc Bộ Công nghiệp, được thành lập theo Quyết định số 56/2002/QĐ-BCN ngày 18 tháng 12 năm 2002 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp, có chức năng vừa nghiên cứu khoa học và đào tạo, vừa ứng dụng kết quả nghiên cứu vào sản xuất sản phẩm công nghệ cao ngành cơ khí và chuyển giao theo cơ chế thị trường, phù hợp các quy định của pháp luật.

Có tên tiếng Việt là: Viện Máy và Dụng cụ công nghiệp, gọi tắt là Viện IMI;

Có tên giao dịch quốc tế bằng tiếng Anh là: INDUSTRIAL MACHINERY AND INSTRUMENTS HOLDING, gọi tắt là IMI HOLDING;

Có trụ sở chính tại: 46 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội.

2. Viện Máy và Dụng cụ công nghiệp (sau đây gọi tắt là Viện IMI) có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, có tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng, thực hiện hạch toán kinh tế độc lập, được Nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ. Trong quá trình hoạt động Viện có thể thay đổi vốn điều lệ theo quy định của pháp luật và Quy chế tài chính của Viện.

Vốn điều lệ tại thời điểm thành lập Công ty mẹ là: 17.613.098.207 đồng;

Trong đó: - Vốn ngân sách nhà nước cấp: 15.658.064.206 đồng,

- Vốn tự tích lũy, bổ sung từ lợi nhuận: 1.955.034.001 đồng.

3. Viện IMI giữ vai trò trung tâm, chi phối và liên kết các hoạt động của các

công ty con nhằm đạt hiệu quả hoạt động khoa học công nghệ, sản xuất kinh doanh cao nhất, đồng thời liên tục phát triển các sản phẩm mới, công nghệ cao để thành lập các công ty mới.

4. Ngoài hình thức chi phối các công ty con theo quy định của Luật Doanh nghiệp nhà nước (sửa đổi), Viện IMI được quyền chi phối Công ty con ở một số lĩnh vực quan trọng thông qua việc cung cấp bí quyết công nghệ, kỹ thuật... theo nguyên tắc thỏa thuận và được quy định tại Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty con đó.

5. Viện IMI trực tiếp thực hiện các hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đào tạo qua các bộ môn khoa học, các trung tâm nghiên cứu ứng dụng, các cơ sở đào tạo; đồng thời thực hiện các hoạt động sản xuất kinh doanh và có vốn đầu tư ở các công ty con, công ty liên kết; chịu trách nhiệm bảo toàn và phát triển vốn nhà nước tại Viện IMI và vốn đầu tư vào các công ty con, công ty liên kết.

6. Viện IMI được tổ chức và hoạt động theo Điều lệ do Bộ trưởng Bộ Công nghiệp phê duyệt theo Quyết định số 14/2004/QĐ-TTg ngày 29 tháng 01 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ, Quy chế tài chính của Viện IMI do Bộ trưởng Bộ Tài chính phê duyệt, theo Luật Doanh nghiệp nhà nước, Luật Doanh nghiệp, Luật Khoa học và Công nghệ, Luật Giáo dục và các quy định khác của pháp luật.

7. Các lĩnh vực hoạt động khoa học công nghệ của Viện IMI:

a) Nghiên cứu khoa học và phát triển

công nghệ trong các lĩnh vực công nghiệp, bao gồm: công nghệ gia công đặc biệt; công nghệ gia công có phoi; công nghệ gia công không phoi; ăn mòn và chống ăn mòn kim loại; máy công cụ; thiết bị và kỹ thuật môi trường; đo lường và điều khiển tự động; truyền dẫn thủy khí; cơ điện tử và công nghệ thông tin trong ngành chế tạo máy;

b) Nghiên cứu ứng dụng công nghệ cao, thiết kế, chế tạo máy, thiết bị, dây chuyền công nghệ mới trong công nghiệp;

c) Đào tạo đại học và trên đại học về công nghệ cao trong ngành cơ điện tử;

d) Tư vấn đầu tư, chuyển giao công nghệ và các dịch vụ khoa học và công nghệ, bao gồm: lập và thẩm định các dự án đầu tư, tư vấn quản lý dự án, tư vấn đấu thầu và hợp đồng kinh tế, tư vấn mua sắm vật tư, thiết bị và công nghệ;

e) Các lĩnh vực hoạt động khoa học công nghệ khác phù hợp với điều kiện, năng lực của Viện IMI và theo quy định của pháp luật.

8. Các ngành nghề và lĩnh vực sản xuất kinh doanh của Viện IMI:

a) Sản xuất, kinh doanh, lắp đặt các loại máy, thiết bị công nghệ, các hệ thống điều khiển tự động, thiết bị tự động hóa, thiết bị điện tử công nghiệp và phần mềm ứng dụng trong sản xuất công nghiệp;

b) Kinh doanh xuất nhập khẩu vật tư; thiết bị điện tử; máy, thiết bị, dụng cụ và dây chuyền công nghệ trong công nghiệp;

c) Đầu tư tài chính vào các công ty con

và các loại hình doanh nghiệp khác theo quy định của pháp luật;

d) Các ngành nghề khác phù hợp với năng lực của Viện IMI và theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Công ty con

1. Các doanh nghiệp được Công ty mẹ đầu tư vốn (100% hoặc thông qua chuyển giao li-xăng, bí quyết công nghệ hoặc góp vốn trực tiếp, chịu sự chi phối của Công ty mẹ về tỷ lệ đầu tư vốn theo quy định của pháp luật), là công ty con của Viện IMI gồm có:

a) Công ty con nhà nước do Công ty mẹ nắm giữ toàn bộ vốn điều lệ;

b) Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Công ty mẹ nắm giữ toàn bộ vốn điều lệ;

c) Công ty trách nhiệm hữu hạn từ hai thành viên trở lên trong đó Công ty mẹ có vốn góp chi phối, giữ quyền chi phối theo quy định của pháp luật hiện hành;

d) Công ty cổ phần do Công ty mẹ giữ cổ phần chi phối.

2. Các công ty con có tư cách pháp nhân, có tài sản, có tên riêng, có trụ sở, có bộ máy quản lý riêng, tự chịu trách nhiệm dân sự trong phạm vi số tài sản của doanh nghiệp.

3. Công ty con tổ chức và hoạt động theo các quy định pháp luật như sau:

a) Công ty con nhà nước do Viện IMI nắm giữ toàn bộ vốn điều lệ được tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp

nhà nước, các quy định khác của pháp luật và Điều lệ của công ty;

b) Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Viện IMI nắm giữ toàn bộ vốn điều lệ, thực hiện các quyền, nghĩa vụ, tổ chức quản lý theo Luật Doanh nghiệp, Nghị định số 63/2001/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2001, các quy định khác của pháp luật và Điều lệ của công ty;

c) Công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn từ hai thành viên trở lên do Viện IMI có cổ phần hoặc vốn góp chi phối, hoặc chi phối bằng giá trị quyền sở hữu trí tuệ, thực hiện các quyền, nghĩa vụ, tổ chức quản lý theo Luật Doanh nghiệp, các quy định khác của pháp luật và Điều lệ của công ty.

4. Viện IMI còn có các đơn vị sự nghiệp (cơ sở đào tạo và trung tâm nghiên cứu ứng dụng), là những đơn vị có tư cách pháp nhân, có điều lệ hoặc quy chế tổ chức và hoạt động riêng, có thể hạch toán độc lập hoặc phụ thuộc Viện IMI.

5. Các công ty khác có nguyện vọng làm thành viên của Viện IMI, sẽ được Viện IMI đầu tư, hỗ trợ vốn và chuyển giao công nghệ, li-xăng theo quy định của pháp luật để trở thành các công ty con của Viện IMI.

6. Viện IMI có thể tham gia góp vốn, chuyển giao công nghệ để hình thành các công ty liên kết (Công ty cổ phần, Công ty trách nhiệm hữu hạn từ hai thành viên trở lên, Công ty liên doanh có vốn đầu tư trực tiếp trong và ngoài nước...). Vốn góp của Viện IMI trong công ty liên kết tối đa

1673495
LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

đến dưới 50% vốn điều lệ của công ty này. Công ty liên kết thực hiện các quyền, nghĩa vụ, tổ chức quản lý theo luật tương ứng và các quy định khác của pháp luật.

Điều 4. Tiếp nhận quyền và nghĩa vụ của Viện Máy và Dụng cụ công nghiệp chuyển đổi tổ chức và hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con

Viện IMI và các công ty con được tổ chức lại từ Viện Máy và Dụng cụ công nghiệp và các công ty có trách nhiệm kế thừa các quyền, lợi ích hợp pháp và các nghĩa vụ của Viện Máy và Dụng cụ công nghiệp và các doanh nghiệp.

Điều 5. Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong Viện Máy và Dụng cụ công nghiệp

Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, tổ chức Công đoàn và các tổ chức chính trị xã hội khác trong Viện IMI hoạt động theo Hiến pháp, pháp luật và theo Điều lệ của Đảng Cộng sản Việt Nam, Điều lệ của tổ chức Công đoàn và của các tổ chức chính trị xã hội khác phù hợp với quy định của pháp luật.

Chương II

QUYỀN, NGHĨA VỤ, TỔ CHỨC QUẢN LÝ CỦA VIỆN IMI

Mục 1. QUYỀN, NGHĨA VỤ CỦA VIỆN IMI

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ về tài sản

Viện IMI có quyền và nghĩa vụ về tài sản như sau:

1. Chiếm hữu, sử dụng, định đoạt tài sản của Viện IMI;

2. Thực hiện các quyền và lợi ích hợp pháp khác từ tài sản của Viện IMI;

3. Thay đổi cơ cấu về tài sản để phát triển hoạt động khoa học công nghệ và sản xuất kinh doanh;

4. Chuyển nhượng, cho thuê, cầm cố, thế chấp, thanh lý tài sản của Viện IMI theo quy định của pháp luật; được thế chấp giá trị quyền sử dụng đất cùng với tài sản gắn liền với đất theo quy định của pháp luật;

5. Quản lý và sử dụng các tài sản là đất đai, tài nguyên do Nhà nước giao theo quy định của pháp luật để hoạt động nghiên cứu khoa học công nghệ, sản xuất kinh doanh và thực hiện các hoạt động công ích khi được Nhà nước giao;

6. Viện IMI có quyền quyết định tỷ lệ cổ phần nắm giữ khi cổ phần hóa các công ty con nhà nước, công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên hoặc đơn vị phụ thuộc Viện IMI và tỷ lệ góp vốn khi tham gia liên doanh với nước ngoài;

7. Được quyền góp vốn hoặc góp bằng tài sản (máy móc, thiết bị) khi đầu tư ra nước ngoài theo quy định của pháp luật Việt Nam và nước sở tại;

8. Viện IMI chịu trách nhiệm dân sự bằng toàn bộ tài sản của mình.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ trong hoạt động khoa học công nghệ

1. Viện IMI có quyền trong hoạt động khoa học công nghệ như sau:

a) Tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong việc tiến hành hoạt động khoa học công nghệ đã đăng ký; ký kết hợp đồng khoa học công nghệ; đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài về khoa học công nghệ; đăng ký tham gia tuyển chọn thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ;

b) Thành lập các tổ chức nghiên cứu và phát triển, tổ chức dịch vụ khoa học công nghệ, doanh nghiệp trực thuộc theo quy định của Luật Khoa học và Công nghệ và các quy định khác của pháp luật;

c) Viện được tham gia tuyển chọn hoặc được giao chủ trì các chương trình, đề tài nghiên cứu khoa học và công nghệ cấp Bộ, cấp Nhà nước và các dự án thuộc các chương trình kinh tế - kỹ thuật của Nhà nước, được tổ chức đào tạo trình độ tiến sỹ, phối hợp với các trường đại học đào tạo thạc sỹ, kỹ sư thực hành trong lĩnh vực cơ điện tử theo quy định của pháp luật.

d) Viện được Nhà nước hỗ trợ trong việc xây dựng Phòng thí nghiệm đầu ngành về cơ điện tử.

e) Được hưởng các chính sách ưu đãi của nhà nước như đối với đơn vị sản xuất mới thành lập và ưu đãi như các đơn vị nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ vào các mục đích:

- Thực hiện các nhiệm vụ khoa học công nghệ; nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ thuộc lĩnh vực ưu tiên, trọng

điểm, nhiệm vụ khoa học công nghệ phục vụ lợi ích chung của xã hội;

- Đào tạo, đào tạo lại nhân lực về khoa học công nghệ ở trong nước và ở nước ngoài; đào tạo, bồi dưỡng nhân tài, những người có trình độ cao, kỹ thuật viên lành nghề;

- Duy trì và phát triển tiềm lực khoa học công nghệ của Viện IMI;

- Xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật cho Viện IMI;

- Đầu tư phát triển khoa học công nghệ nhằm đổi mới công nghệ và nâng cao sức cạnh tranh của sản phẩm. Vốn đầu tư phát triển khoa học công nghệ được tính vào giá thành sản phẩm;

f) Hợp tác, liên doanh, nhận tài trợ của tổ chức, cá nhân; góp vốn bằng tiền, tài sản, giá trị quyền sở hữu trí tuệ để tiến hành hoạt động khoa học và công nghệ và sản xuất kinh doanh theo quy định của pháp luật;

g) Được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ; chuyển giao, chuyển nhượng kết quả hoạt động khoa học công nghệ theo quy định của pháp luật;

h) Viện IMI và các công ty con được hưởng chế độ ưu đãi về thuế, tín dụng và các ưu đãi khác khi ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học công nghệ để đổi mới công nghệ và nâng cao sức cạnh tranh của sản phẩm theo Luật Khoa học và Công nghệ;

i) Viện được tính vào chi phí hoạt động của dịch vụ nghiên cứu khoa học, ứng

dụng, chuyển giao công nghệ và trong 5 năm đầu đối với sản xuất sản phẩm công nghệ mới do Viện nghiên cứu (kể từ khi ứng dụng vào sản xuất công nghiệp) đến 5% trên tổng doanh thu của các hoạt động này (tùy theo hiệu quả của từng loại hoạt động), để thành lập Quỹ phát triển khoa học và công nghệ.

Quỹ phát triển khoa học công nghệ được sử dụng cho các đề tài nghiên cứu, công trình khoa học, các thử nghiệm công nghệ mới... và đầu tư nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học, công nghệ cho Viện.

j) Phát triển hợp tác quốc tế về khoa học công nghệ:

- Viện IMI được phép mở rộng giao lưu và hợp tác quốc tế về khoa học công nghệ với các tổ chức, cá nhân nước ngoài, các tổ chức quốc tế, theo quy định của pháp luật, đảm bảo nguyên tắc độc lập, chủ quyền quốc gia, bình đẳng và cùng có lợi;

- Viện IMI được nhận tài trợ, tham gia tổ chức khoa học công nghệ, hội khoa học công nghệ, tham gia hoạt động tư vấn, đào tạo, nghiên cứu, hội nghị khoa học công nghệ của tổ chức quốc tế, tổ chức cá nhân nước ngoài; hợp tác thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ của Việt Nam ở nước ngoài.

k) Công bố kết quả hoạt động khoa học công nghệ theo quy định của Luật Báo chí, Luật Xuất bản và các quy định khác của pháp luật;

l) Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

2. Viện IMI có nghĩa vụ trong quản lý hoạt động khoa học công nghệ như sau:

a) Nghiên cứu phát triển và ứng dụng các công nghệ mới, công nghệ cao vào các sản phẩm cơ khí, cơ điện tử và các sản phẩm công nghiệp khác, nhằm tạo khả năng cạnh tranh trên thị trường trong nước, khu vực và quốc tế;

b) Thực hiện hợp đồng khoa học công nghệ đã ký kết, nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã đăng ký và do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền giao; sử dụng có hiệu quả kinh phí đầu tư phát triển khoa học và công nghệ và chuyển giao kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước;

c) Góp phần xây dựng và phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ của đất nước;

d) Bảo vệ lợi ích của đất nước và xã hội, quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân hoạt động khoa học công nghệ trong Viện IMI; giữ bí mật khoa học và công nghệ theo quy định của pháp luật;

e) Thực hiện dân chủ, bình đẳng, công khai trong việc bố trí và thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ;

f) Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Quyền và nghĩa vụ trong kinh doanh

1. Viện IMI có quyền trong tổ chức quản lý, tổ chức kinh doanh như sau:

a) Tổ chức sản xuất, kinh doanh, tổ

097395
Tel: +84-8-3846684 * www.thuientien.vn
LAWSON

chức bộ máy quản lý theo yêu cầu kinh doanh và đảm bảo kinh doanh có hiệu quả;

b) Kinh doanh những ngành nghề pháp luật không cấm, mở rộng quy mô kinh doanh theo khả năng của Viện IMI và nhu cầu thị trường;

c) Tự lựa chọn thị trường, khách hàng, ký kết hợp đồng;

d) Trực tiếp kinh doanh xuất khẩu, nhập khẩu theo quy định của Nhà nước;

e) Tự quyết định giá mua, giá bán sản phẩm và dịch vụ trừ những sản phẩm, dịch vụ do Nhà nước định giá;

f) Tiến hành các hoạt động đầu tư theo quy định của pháp luật; sử dụng vốn của Viện IMI để liên doanh, liên kết, góp vốn vào doanh nghiệp khác trong nước; quyết định thuê, mua một phần hoặc toàn bộ một doanh nghiệp khác; được quyền sử dụng phần vốn thu về do cổ phần hóa, nhượng bán toàn bộ một công ty con nhà nước, công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên hoặc một bộ phận của công ty con;

g) Đặt chi nhánh, văn phòng đại diện của Viện IMI ở trong nước và ở nước ngoài phù hợp với các quy định của pháp luật;

h) Ban hành và áp dụng các định mức kinh tế - kỹ thuật, đơn giá tiền lương và các chi phí khác trên cơ sở bảo đảm hiệu quả kinh doanh của Viện IMI và phù hợp với quy định của pháp luật;

i) Tuyển chọn, thuê mượn, bố trí, sử

dụng, đào tạo, khen thưởng, kỷ luật, cho thôi việc đối với lao động, lựa chọn các hình thức trả lương, thưởng phù hợp với yêu cầu kinh doanh và có các quyền khác của người sử dụng lao động theo quy định của Bộ Luật Lao động và các quy định khác của pháp luật; được quyết định mức lương và thưởng cho người lao động trên cơ sở bảo đảm hiệu quả kinh doanh của Viện IMI và phù hợp với quy định của pháp luật;

j) Các quyền kinh doanh khác theo nhu cầu thị trường và phù hợp với quy định của pháp luật.

2. Viện IMI có nghĩa vụ quản lý hoạt động kinh doanh như sau:

a) Đăng ký kinh doanh và kinh doanh đúng ngành nghề đã đăng ký; bảo đảm chất lượng sản phẩm và dịch vụ do Viện IMI thực hiện theo tiêu chuẩn đã đăng ký;

b) Đổi mới, hiện đại hóa công nghệ và phương thức quản lý để nâng cao hiệu quả và khả năng cạnh tranh;

c) Bảo đảm quyền và lợi ích của người lao động theo quy định của Bộ luật Lao động, bảo đảm quyền tham gia quản lý Viện IMI của người lao động theo quy định tại Điều 18 của Điều lệ này;

d) Tuân thủ các quy định của Nhà nước về quốc phòng và an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ tài nguyên, môi trường, di tích lịch sử, văn hóa và danh lam thắng cảnh;

e) Thực hiện chế độ báo cáo thống kê theo quy định của pháp luật;

f) Chịu sự giám sát, kiểm tra của chủ sở hữu Nhà nước; tuân thủ các quy định về thanh tra của cơ quan tài chính và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật;

g) Chấp hành pháp luật có liên quan đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, về quốc phòng và an ninh quốc gia.

Điều 9. Quyền và nghĩa vụ trong quản lý tài chính

1. Viện IMI có quyền quản lý tài chính như sau:

a) Sử dụng vốn và các quỹ cho hoạt động khoa học công nghệ theo Luật Khoa học và công nghệ và sử dụng vốn - quỹ cho sản xuất kinh doanh của Viện IMI theo nguyên tắc có hoàn trả.

b) Tự huy động vốn để hoạt động khoa học công nghệ và sản xuất kinh doanh dưới hình thức: phát hành trái phiếu; vay vốn của các tổ chức tín dụng, các tổ chức tài chính khác, của cá nhân, tổ chức ngoài Viện IMI; huy động vốn của người lao động trong Viện IMI và các hình thức huy động vốn khác theo quy định của pháp luật. Lãi suất huy động vốn của các thành phần kinh tế khác không được cao hơn lãi suất do Ngân hàng công bố tại thời điểm huy động vốn. Việc huy động vốn các cá nhân, tổ chức nước ngoài thực hiện theo quy định của Chính phủ về quản lý vay nợ nước ngoài.

c) Việc huy động vốn kinh doanh thực hiện theo nguyên tắc tự chịu trách nhiệm, có hoàn trả, bảo đảm hiệu quả sử

dụng vốn huy động, không được làm thay đổi hình thức sở hữu của Viện IMI;

d) Được bảo lãnh bằng tài sản, tín nhiệm của mình với các tổ chức tín dụng để vay vốn hoặc cho các công ty con vay vốn theo quy định của pháp luật.

e) Quyết định trích khấu hao cơ bản theo nguyên tắc mức trích khấu hao tối thiểu phải bảo đảm bù đắp hao mòn hữu hình, hao mòn vô hình thực tế của tài sản và không thấp hơn tỷ lệ trích khấu hao tối thiểu do Nhà nước quy định. Viện IMI phải đăng ký mức trích khấu hao với cơ quan thuế, cơ quan tài chính, đảm bảo kết quả kinh doanh không bị lỗ.

f) Được hưởng các chế độ trợ cấp, trợ giá hoặc các chế độ ưu đãi khác của Nhà nước khi thực hiện các nhiệm vụ hoạt động công ích, quốc phòng, an ninh, phòng chống thiên tai hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ theo chính sách giá của Nhà nước mà doanh thu không đủ bù đắp chi phí sản xuất sản phẩm, dịch vụ này của Viện IMI.

g) Được hưởng các chế độ ưu đãi đầu tư hoặc tái đầu tư theo quy định của pháp luật. Ngoài ra, Viện IMI được hưởng các chế độ ưu đãi sau:

- Được hưởng các chế độ ưu đãi về thuế và các chế độ ưu đãi khác như đối với đơn vị sản xuất mới thành lập;

- Ngoài quyền được hưởng các chế độ ưu đãi của một doanh nghiệp nhà nước Viện còn được hưởng các chế độ ưu đãi khác như các đơn vị nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ;

- Được hưởng các chế độ cấp hỗ trợ kinh phí để tăng cường trang thiết bị phục vụ cho nghiên cứu và xây dựng, sửa chữa nhà xưởng như các đơn vị nghiên cứu khoa học trực thuộc Bộ Công nghiệp.

h) Thực hiện quyền đại diện chủ sở hữu đối với phần vốn mà Viện IMI đầu tư vào các công ty con và công ty liên kết.

i) Từ chối và tố cáo mọi yêu cầu cung cấp các nguồn lực không được pháp luật quy định của bất kỳ cá nhân, cơ quan hay tổ chức nào, trừ những khoản tự nguyện đóng góp vì mục đích nhân đạo công ích.

j) Việc sử dụng lợi nhuận sau thuế của Viện IMI được thực hiện theo các nguyên tắc quy định trong Quy chế tài chính do Bộ Tài chính phê duyệt và các quy định khác của pháp luật.

2. Viện IMI có nghĩa vụ quản lý tài chính như sau:

a) Tự chủ về tài chính, tự chủ cân đối các khoản thu chi, có trách nhiệm bảo toàn và phát triển vốn, kể cả phần vốn góp vào các công ty con và các công ty liên kết khác;

b) Đăng ký, kê khai và nộp đủ thuế, trừ các khoản thuế mà các công ty con đã nộp; thực hiện các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật;

c) Quản lý, sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn kinh doanh bao gồm cả phần vốn đầu tư vào doanh nghiệp khác, tài nguyên, đất đai và các nguồn lực khác do Nhà nước đầu tư cho Viện IMI;

d) Sử dụng vốn và các nguồn lực khác để thực hiện các hoạt động công ích trên cơ sở hợp đồng và những nhiệm vụ đặc biệt khác khi Nhà nước yêu cầu;

e) Thực hiện đúng chế độ và các quy định về quản lý vốn - quỹ, tài sản, về chế độ hạch toán kế toán, chế độ kiểm toán do Nhà nước quy định; chịu trách nhiệm về tính trung thực và hợp pháp của các hoạt động tài chính của Viện IMI;

f) Thực hiện chế độ báo cáo tài chính của Viện IMI; báo cáo tài chính hợp nhất của Viện IMI và các Công ty con; công khai tài chính hàng năm và các thông tin để đánh giá trung thực về hoạt động của Viện IMI;

g) Lập sổ kế toán, ghi chép sổ kế toán, hóa đơn, chứng từ; định kỳ báo cáo chính xác, đầy đủ các thông tin về Viện IMI và báo cáo tài chính của Viện IMI theo chế độ báo cáo kế toán doanh nghiệp, chế độ báo cáo kế toán sự nghiệp với cơ quan đăng ký kinh doanh, cơ quan thuế, cơ quan tài chính và Bộ Công nghiệp theo quy định của Nhà nước và chịu trách nhiệm về tính xác thực của các báo cáo.

Điều 10. Quyền và nghĩa vụ của Viện IMI khi tham gia hoạt động công ích

Khi được Nhà nước yêu cầu, đặt hàng hoặc tham gia đấu thầu thực hiện hoạt động công ích, Viện IMI được sử dụng vốn và các nguồn lực khác của mình để thực hiện kế hoạch sản xuất, cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích theo chế độ và quy định của pháp luật về các hoạt động công ích.

Mục 2. TỔ CHỨC, QUẢN LÝ VIỆN IMI

Điều 11. Cơ cấu tổ chức quản lý của Viện IMI

Viện IMI có cơ cấu tổ chức quản lý như sau:

1. Viện trưởng;
2. Các Phó Viện trưởng;
3. Kế toán trưởng;
4. Các Phòng, Ban chuyên môn, nghiệp vụ.

Điều 12. Viện trưởng và bộ máy giúp việc

1. Viện trưởng Viện IMI do Bộ trưởng Bộ Công nghiệp quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, khen thưởng và kỷ luật.

2. Viện IMI tổ chức và hoạt động theo chế độ Thủ trưởng, Viện trưởng thực hiện hoặc được ủy quyền thực hiện một số quyền của chủ sở hữu vốn nhà nước tại Viện IMI theo quy định của pháp luật, có trách nhiệm bảo toàn và phát triển vốn Nhà nước giao; là đại diện theo pháp luật của Viện IMI; giải quyết mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Viện IMI; quản lý, điều hành hoạt động khoa học công nghệ và sản xuất kinh doanh của Viện IMI; Viện trưởng chịu trách nhiệm trước Bộ Công nghiệp và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Viện IMI, về thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao, kết quả và hiệu quả hoạt động của Viện IMI;

3. Các Phó Viện trưởng giúp Viện trưởng điều hành Viện IMI theo phân công và ủy quyền của Viện trưởng, chịu trách nhiệm trước Viện trưởng và trước pháp luật về nhiệm vụ được Viện trưởng phân công hoặc ủy quyền;

4. Kế toán trưởng Viện IMI giúp Viện trưởng chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác tài chính kế toán, thống kê, đầu tư tài chính trong Viện IMI, quản lý, giám sát vốn góp của Viện và hoạt động sản xuất kinh doanh của các công ty con, công ty liên kết. Kế toán trưởng có các quyền và nhiệm vụ theo quy định của pháp luật; chịu trách nhiệm trước Viện trưởng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công hoặc ủy quyền.

5. Các phòng, ban chuyên môn, nghiệp vụ của Viện IMI có chức năng tham mưu, giúp việc Viện trưởng trong quản lý, điều hành công việc.

Điều 13. Tiêu chuẩn tuyển chọn và bổ nhiệm Viện trưởng

Viện trưởng phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

1. Có trình độ, năng lực về khoa học và công nghệ; về sản xuất kinh doanh và tổ chức quản lý doanh nghiệp hoạt động khoa học công nghệ;
2. Có đủ sức khỏe, có phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết, hiểu biết pháp luật và có ý thức chấp hành pháp luật;
3. Không đồng thời đảm nhiệm các chức vụ lãnh đạo trong bộ máy Nhà nước;

4. Không thuộc đối tượng quy định tại Điều 50 Luật Phá sản doanh nghiệp.

Điều 14. Tuyển chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm Viện trưởng

1. Viện trưởng Viện IMI được Bộ Công nghiệp tuyển chọn, bổ nhiệm theo nhiệm kỳ là 5 (năm) năm và có thể được bổ nhiệm lại;

2. Viện trưởng bị miễn nhiệm trước thời hạn trong những trường hợp sau:

a) Khi Viện IMI bị lỗ từ 2 năm trở lên, trừ trường hợp lỗ khi thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh theo kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

b) Không hoàn thành các nhiệm vụ hoặc chỉ tiêu do Bộ Công nghiệp giao;

c) Không trung thực trong thực thi các quyền hạn hoặc lạm dụng địa vị quyền hạn để thu lợi cho bản thân hoặc cho người khác;

d) Vi phạm pháp luật đến mức bị truy tố;

e) Xin từ chức;

f) Khi có quyết định điều chuyển hoặc bố trí công việc khác;

g) Bị mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự.

Điều 15. Nhiệm vụ, quyền hạn của Viện trưởng

Viện trưởng Viện IMI có nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

1. Nhận, quản lý và sử dụng có hiệu quả vốn, đất đai, tài nguyên và nguồn lực

khác do chủ sở hữu Nhà nước đầu tư và giao cho Viện IMI;

2. Xây dựng chiến lược phát triển, kế hoạch dài hạn, kế hoạch hàng năm của Viện IMI trình Bộ trưởng Bộ Công nghiệp quyết định;

3. Quyết định các vấn đề sau:

a) Quyết định các dự án đầu tư, góp vốn, mua cổ phần của các công ty khác, bán tài sản của Viện có giá trị dưới 50% vốn điều lệ của Viện IMI hoặc mức lớn hơn theo phân cấp, ủy quyền của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp;

b) Phương án tổ chức, quản lý hoạt động khoa học công nghệ, sản xuất kinh doanh, biên chế bộ máy quản lý, quy chế quản lý Viện IMI, quy hoạch, đào tạo lao động; phê duyệt Điều lệ của các công ty con nhà nước, công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Viện IMI nắm giữ toàn bộ vốn điều lệ; Quy chế (Điều lệ) tổ chức và hoạt động của các tổ chức nghiên cứu, đào tạo trực thuộc, quyết định thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện của Viện IMI;

c) Lựa chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, khen thưởng, kỷ luật và quyết định mức lương đối với Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng các công ty con nhà nước, các đơn vị hạch toán phụ thuộc và các chức danh quản lý khác trong Viện IMI;

d) Thực hiện quyền hạn, nghĩa vụ ủy quyền đại diện chủ sở hữu các công ty con là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên theo quy định của pháp luật;

e) Đầu tư bổ sung hoặc điều chỉnh đối với phần vốn và các nguồn lực do Viện IMI đầu tư vào các công ty con theo Điều lệ của công ty con;

f) Quyết định phương án huy động vốn để hoạt động khoa học công nghệ và sản xuất kinh doanh nhưng không làm thay đổi hình thức sở hữu Viện IMI;

g) Quyết định các giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;

h) Phương án sử dụng lợi nhuận sau thuế sau khi được Bộ Công nghiệp thông qua, xử lý các khoản lỗ trong quá trình kinh doanh, phê duyệt báo cáo tài chính hàng năm của công ty con nhà nước, thực hiện việc công bố công khai báo cáo tài chính theo quy định của Chính phủ;

i) Ban hành và áp dụng các định mức kinh tế kỹ thuật, tiêu chuẩn sản phẩm, đơn giá tiền lương phù hợp với các quy định của Nhà nước; kiểm tra các công ty con thực hiện các định mức, tiêu chuẩn, đơn giá quy định trong nội bộ công ty;

4. Đại diện Viện IMI ký kết và tổ chức thực hiện các hợp đồng nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, hợp đồng dân sự và kinh tế; quyết định giá mua, giá bán sản phẩm và dịch vụ của Viện IMI;

5. Điều hành và chịu trách nhiệm về các hoạt động khoa học công nghệ, sản xuất kinh doanh và hiệu quả đầu tư vào các công ty con, công ty liên kết của Viện IMI;

6. Tổ chức thực hiện giám sát việc sử dụng vốn đầu tư của Viện IMI và hoạt

động sản xuất kinh doanh của các công ty con, công ty liên kết;

7. Tổ chức xây dựng, trình cơ quan có thẩm quyền thông qua triển khai thực hiện các phương án huy động vốn cho các dự án lớn để phục vụ yêu cầu hoạt động khoa học công nghệ, sản xuất kinh doanh của Viện IMI và các công ty con;

8. Kiến nghị Bộ trưởng Bộ Công nghiệp:

a) Trình cấp có thẩm quyền phê duyệt Điều lệ và sửa đổi, bổ sung Điều lệ Viện IMI;

b) Quyết định dự án đầu tư, góp vốn mua cổ phần của các công ty khác, bán tài sản trên mức phân cấp cho Viện IMI phương án huy động vốn dẫn đến thay đổi sở hữu Viện IMI;

c) Thành lập mới, tổ chức lại các công ty con nhà nước và các tổ chức nghiên cứu, đào tạo trực thuộc; quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, quyết định mức lương đối với Viện trưởng, Phó Viện trưởng và Kế toán trưởng Viện IMI;

d) Thông qua báo cáo tài chính hàng năm của Viện IMI;

9. Chịu sự kiểm tra, giám sát của Bộ Công nghiệp và các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền đối với việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Chính phủ;

10. Được áp dụng các biện pháp cần thiết trong trường hợp khẩn cấp và phải báo ngay với Bộ Công nghiệp và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

11. Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 16. Nghĩa vụ và quyền lợi của Viện trưởng

1. Viện trưởng có nghĩa vụ:

a) Thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực và tận tâm, vì lợi ích của Viện IMI và của Nhà nước;

b) Không được lạm dụng địa vị và quyền hạn, sử dụng tài sản và vốn của Viện IMI thu lợi riêng cho bản thân và người khác; không được đem tài sản của Viện IMI cho người khác; trong thời gian đang thực hiện trách nhiệm Viện trưởng và trong thời hạn 3 (ba) năm sau khi thôi làm Viện trưởng không được tiết lộ bí mật của Viện IMI, trừ trường hợp được Bộ Công nghiệp chấp thuận;

c) Khi Viện IMI không thanh toán đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác đến hạn trả, thì Viện trưởng phải báo cáo Bộ Công nghiệp, thông báo tình hình tài chính của Viện IMI cho tất cả các chủ nợ biết, Viện trưởng không được tăng lương, không được trích lợi nhuận trả tiền thưởng cho cán bộ quản lý và người lao động; tìm biện pháp khắc phục khó khăn về tình hình tài chính của Viện IMI;

d) Trường hợp Viện trưởng vi phạm Điều lệ Viện IMI, quyết định vượt thẩm quyền, lạm dụng chức quyền, gây thiệt hại cho Viện IMI và Nhà nước thì phải chịu trách nhiệm đối với các thiệt hại do

mình gây ra theo quy định của pháp luật và Điều lệ Viện IMI;

2. Chế độ lương của Viện trưởng, các Phó Viện trưởng, Kế toán trưởng được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 17. Điều kiện tham gia quản lý công ty khác của Viện trưởng

Viện trưởng Viện IMI chỉ được thành lập hoặc giữ các chức danh quản lý, điều hành công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần, công ty có vốn đầu tư nước ngoài khi được Bộ trưởng Bộ Công nghiệp giới thiệu ứng cử vào các chức danh quản lý hoặc cử làm đại diện của Viện IMI đối với phần vốn góp vào các công ty khác.

Vợ hoặc chồng, bố, bố nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh chị em ruột của Viện trưởng không được giữ chức danh Kế toán trưởng, thủ quỹ tại Viện IMI và các công ty con.

Chương III

TẬP THỂ NGƯỜI LAO ĐỘNG

Điều 18. Hình thức và nội dung tham gia quản lý Viện IMI của người lao động

1. Người lao động tham gia quản lý Viện IMI thông qua các hình thức và tổ chức sau: Đại hội toàn thể hoặc Đại hội đại biểu công nhân viên chức được tổ chức từ các đơn vị phụ thuộc, Trung tâm, Phòng (ban) đến Viện IMI và các công ty con; tổ chức Công đoàn của Viện IMI; Ban Thanh tra nhân dân; Hội đồng Khoa

học - Công nghệ của Viện IMI; thực hiện quyền kiến nghị, khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật;

2. Thông qua Đại hội công nhân viên chức, người lao động có quyền thảo luận biểu quyết quyết định các vấn đề: Nội dung hoặc bổ sung, sửa đổi thỏa ước lao động tập thể để người đại diện tập thể lao động thương lượng và ký kết với Viện trưởng Viện IMI; quy chế sử dụng các quỹ phúc lợi, khen thưởng và các chỉ tiêu kế hoạch của Viện IMI có liên quan trực tiếp đến quyền lợi và nghĩa vụ của người lao động phù hợp với hướng dẫn của Nhà nước; bầu Ban Thanh tra nhân dân;

3. Người lao động có quyền tham gia thảo luận, góp ý kiến trước khi cấp có thẩm quyền quyết định các vấn đề sau: phương hướng nhiệm vụ kế hoạch, biện pháp phát triển hoạt động khoa học công nghệ và sản xuất kinh doanh; phương án cổ phần hóa, đa dạng hóa sở hữu Viện IMI; các nội dung quy chế của Viện IMI liên quan trực tiếp đến quyền lợi và nghĩa vụ của người lao động; các biện pháp bảo hộ lao động, cải thiện điều kiện làm việc, đời sống, vật chất và tinh thần, vệ sinh môi trường, đào tạo và đào tạo lại người lao động của Viện IMI; bỏ phiếu thăm dò tín nhiệm đối với các chức danh Viện trưởng, Phó Viện trưởng, Kế toán trưởng Viện IMI và các chức danh khác theo quy định của pháp luật;

4. Đại hội đại biểu công nhân viên chức được tổ chức và hoạt động theo hướng dẫn của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

Chương IV

QUYỀN, NGHĨA VỤ, TỔ CHỨC QUẢN LÝ CỦA CÔNG TY CON VÀ QUAN HỆ GIỮA VIỆN IMI VỚI CÔNG TY CON

Mục 1. QUYỀN, NGHĨA VỤ, TỔ CHỨC QUẢN LÝ CỦA CÔNG TY CON

Điều 19. Quyền, nghĩa vụ của công ty con nhà nước

1. Công ty con nhà nước có tư cách pháp nhân, có quyền, nghĩa vụ, tổ chức quản lý theo các quy định sau đây:

a) Hoạt động theo quy định của Luật Doanh nghiệp nhà nước, các văn bản pháp luật có liên quan và Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế tài chính của Viện IMI được các cấp có thẩm quyền phê duyệt;

b) Được Viện IMI đầu tư 100% vốn điều lệ; được huy động thêm vốn để kinh doanh. Tự chủ kinh doanh và tự chủ tài chính, tự chịu trách nhiệm dân sự bằng toàn bộ tài sản của doanh nghiệp.

2. Các quyền và nghĩa vụ về tài sản:

a) Sở hữu, sử dụng tài sản của công ty, thực hiện các quyền và lợi ích hợp pháp từ tài sản, thay đổi cơ cấu tài sản để phát triển sản xuất kinh doanh.

b) Chuyển nhượng, cho thuê, cầm cố, thế chấp, thanh lý tài sản của công ty theo quy định của pháp luật; được thế chấp giá trị quyền sử dụng đất cùng với

tài sản gắn liền với đất theo quy định của pháp luật;

c) Quản lý và sử dụng các tài sản là đất đai, tài nguyên do Viện IMI giao theo quy định của pháp luật để hoạt động kinh doanh và thực hiện các hoạt động công ích khi được Nhà nước giao.

3. Các quyền và nghĩa vụ trong kinh doanh:

a) Tổ chức sản xuất, kinh doanh, tổ chức bộ máy quản lý theo yêu cầu kinh doanh và đảm bảo kinh doanh có hiệu quả;

b) Kinh doanh đúng ngành nghề đăng ký; mở rộng quy mô kinh doanh theo khả năng của công ty, nhu cầu của thị trường và chiến lược kinh doanh chung của Viện IMI;

c) Xây dựng kế hoạch dài hạn và hàng năm trình Viện trưởng Viện IMI phê duyệt trên cơ sở chiến lược phát triển và kế hoạch dài hạn, kế hoạch năm và hoạt động sản xuất kinh doanh phối hợp với toàn thể Viện IMI và các công ty con;

d) Tự lựa chọn thị trường, khách hàng, ký kết hợp đồng, trừ những hoạt động kinh doanh phối hợp hoặc ký hợp đồng với Viện IMI;

e) Trực tiếp kinh doanh xuất khẩu, nhập khẩu theo quy định của Nhà nước;

f) Quyết định các dự án đầu tư theo phân cấp của Viện IMI; quyết định sử dụng vốn của Viện IMI để liên doanh, liên kết, góp vốn vào các doanh nghiệp khác trong nước, thuê, mua một phần

hoặc toàn bộ doanh nghiệp trên cơ sở phương án được Viện IMI phê duyệt;

g) Ban hành và áp dụng các định mức kinh tế - kỹ thuật, tiêu chuẩn sản phẩm, lao động, vật tư, đơn giá tiền lương và chi phí khác áp dụng trong nội bộ công ty phù hợp với quy định của Nhà nước và Viện IMI trên cơ sở bảo đảm hiệu quả kinh doanh của công ty; bảo đảm quyền và lợi ích của người lao động theo quy định của Bộ Luật Lao động, quyền tham gia quản lý công ty của người lao động theo quy định của pháp luật;

h) Tuyển chọn, thuê mướn, bố trí, sử dụng, đào tạo, khen thưởng, kỷ luật, cho thôi việc đối với người lao động, lựa chọn các hình thức trả lương, thưởng phù hợp với yêu cầu kinh doanh và quyết định mức lương, thưởng cho người lao động trên cơ sở bảo đảm hiệu quả kinh doanh của công ty và phù hợp với quy định của pháp luật về lao động;

i) Tuân thủ các quy định của pháp luật về quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ tài nguyên, môi trường, di tích lịch sử, văn hóa và danh lam thắng cảnh;

j) Các quyền và nghĩa vụ khác trong kinh doanh theo nhu cầu thị trường phù hợp với quy định của pháp luật.

4. Các quyền và nghĩa vụ về quản lý tài chính:

a) Chịu trách nhiệm dân sự bằng toàn bộ tài sản do Viện IMI đầu tư vào công ty;

b) Sử dụng vốn và các quỹ cho hoạt động

kinh doanh của công ty theo nguyên tắc có hoàn trả;

c) Tự huy động vốn để kinh doanh, kể cả huy động vốn của người lao động trong công ty. Lãi suất huy động vốn của các thành phần kinh tế khác không được cao hơn lãi suất do ngân hàng công bố tại thời điểm huy động vốn. Việc huy động vốn của các cá nhân, tổ chức nước ngoài thực hiện theo quy định của Chính phủ về quản lý vay nợ nước ngoài.

Việc huy động vốn kinh doanh thực hiện theo nguyên tắc tự chịu trách nhiệm hoàn trả, bảo đảm hiệu quả sử dụng vốn huy động, không được làm thay đổi hình thức sở hữu doanh nghiệp và phù hợp với quy định của pháp luật;

d) Xây dựng phương án trình Viện IMI quyết định trích khấu hao cơ bản theo nguyên tắc mức trích khấu hao tối thiểu phải bảo đảm bù đắp hao mòn hữu hình, hao mòn vô hình của tài sản và không thấp hơn tỷ lệ trích khấu hao tối thiểu do Nhà nước quy định. Công ty phải đăng ký mức trích khấu hao với cơ quan thuế, cơ quan tài chính, đảm bảo kết quả kinh doanh không bị lỗ;

e) Được hưởng các chế độ trợ cấp, trợ giá hoặc chế độ ưu đãi khác của Nhà nước khi thực hiện các nhiệm vụ hoạt động công ích, quốc phòng, an ninh, phòng chống thiên tai hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ theo chính sách giá của Nhà nước mà doanh thu không đủ bù đắp chi phí sản xuất sản phẩm, dịch vụ này của công ty;

f) Được hưởng các chế độ ưu đãi đầu tư

hoặc tái đầu tư theo quy định của pháp luật;

g) Từ chối và tố cáo mọi yêu cầu cung cấp các nguồn lực không được pháp luật quy định của bất kỳ cá nhân, cơ quan hay tổ chức nào, trừ những khoản tự nguyện đóng góp vì mục đích nhân đạo, công ích;

h) Thực hiện đúng chế độ và các quy định về quản lý vốn - quỹ, tài sản, chế độ hạch toán kế toán, chế độ kiểm toán do Nhà nước quy định; thực hiện chế độ báo cáo tài chính; công khai tài chính hàng năm và các thông tin để đánh giá trung thực về hoạt động của công ty; chịu trách nhiệm về tính trung thực và hợp pháp của các hoạt động tài chính của công ty;

i) Lập sổ kế toán, ghi chép sổ kế toán, hóa đơn, chứng từ, thực hiện chế độ báo cáo thống kê; định kỳ báo cáo chính xác, đầy đủ các thông tin về công ty và báo cáo tài chính của công ty với Viện IMI, với cơ quan đăng ký kinh doanh, cơ quan thuế theo quy định của Nhà nước và báo cáo bất thường theo yêu cầu của Viện IMI; chịu trách nhiệm về tính xác thực của các báo cáo;

j) Chịu sự giám sát, kiểm tra của Viện IMI; tuân thủ các quy định về thanh tra, kiểm tra của cơ quan tài chính và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật;

k) Lợi nhuận thực hiện của công ty sau khi đã nộp thuế thu nhập doanh nghiệp, bù đắp các khoản lỗ năm trước không được trừ vào lợi nhuận trước thuế, được

phân phối và sử dụng theo Quy chế tài chính do Bộ Tài chính phê duyệt.

Điều 20. Cơ cấu tổ chức của công ty con nhà nước

1. Công ty con nhà nước có cơ cấu tổ chức như sau:

- a) Giám đốc;
- b) Các Phó giám đốc;
- c) Kế toán trưởng;
- d) Các phòng, ban chức năng giúp việc;
- e) Các đơn vị sản xuất kinh doanh.

2. Giám đốc là người điều hành công ty, đại diện theo pháp luật của công ty. Phó giám đốc giúp việc Giám đốc, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và pháp luật về nhiệm vụ được phân công hoặc ủy quyền. Kế toán trưởng có các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật. Các phòng, ban chức năng của công ty giúp việc Giám đốc trong quản lý, điều hành công việc.

Điều 21. Tiêu chuẩn Giám đốc công ty con nhà nước

Giám đốc công ty phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

1. Có trình độ, năng lực kinh doanh và tổ chức quản lý doanh nghiệp; trường hợp đã làm Giám đốc doanh nghiệp thì không bị vi phạm kỷ luật đến mức cách chức, miễn nhiệm hoặc không để doanh nghiệp bị lỗ 2 năm liên tiếp;

2. Có sức khỏe, có phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết, hiểu biết pháp luật, có ý thức chấp hành pháp luật;

3. Không đồng thời đảm nhiệm các chức vụ lãnh đạo trong bộ máy nhà nước;

4. Không thuộc đối tượng quy định tại Điều 50 Luật Phá sản doanh nghiệp.

Điều 22. Tuyển chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc Công ty con nhà nước

1. Giám đốc được Viện trưởng Viện IMI tuyển chọn để bổ nhiệm hoặc ký hợp đồng;

2. Giám đốc được bổ nhiệm hoặc ký hợp đồng theo thời hạn tối đa là 5 năm và có thể được bổ nhiệm lại hoặc ký tiếp hợp đồng.

Giám đốc bị miễn nhiệm, chấm dứt hợp đồng trước thời hạn trong những trường hợp sau:

a) Khi công ty bị lỗ 2 năm liên tiếp, trừ trường hợp lỗ theo kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt; hoặc ở trong tình trạng lỗ đan xen nhau nhưng không khắc phục được;

b) Giám đốc không hoàn thành các nhiệm vụ hoặc chỉ tiêu do Viện trưởng Viện IMI giao hoặc không hoàn thành nghĩa vụ theo hợp đồng;

c) Không trung thực trong thực thi các quyền hạn hoặc lạm dụng địa vị quyền hạn để thu lợi cho bản thân hoặc cho người khác;

d) Vi phạm pháp luật đến mức bị truy tố;

e) Xin từ chức, tự nguyện chấm dứt hợp đồng;

f) Khi có quyết định điều chuyển hoặc bố trí công việc khác;

g) Bị mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự.

Điều 23. Nhiệm vụ, quyền hạn của Giám đốc công ty con nhà nước

Giám đốc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

1. Nhận và sử dụng có hiệu quả vốn, đất đai, tài nguyên và các nguồn lực khác do Viện IMI đầu tư;

2. Xây dựng kế hoạch dài hạn và hàng năm của công ty, dự án đầu tư, liên doanh, đề án tổ chức quản lý của công ty trình Viện trưởng Viện IMI quyết định;

3. Quyết định các dự án đầu tư, thanh lý, nhượng bán tài sản theo phân cấp của công ty;

4. Điều hành hoạt động của công ty; tổ chức thực hiện chiến lược phát triển, kế hoạch kinh doanh, các dự án đầu tư, các quyết định của công ty; đại diện công ty ký kết và tổ chức thực hiện các hợp đồng kinh tế và dân sự;

5. Ban hành các định mức kinh tế - kỹ thuật, tiêu chuẩn sản phẩm, đơn giá tiền lương và Quy chế trả lương áp dụng trong nội bộ công ty phù hợp với quy định của Nhà nước và của Viện IMI;

6. Trình Viện trưởng Viện IMI quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật Phó giám đốc, Kế toán trưởng công ty;

7. Quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm,

khen thưởng, kỷ luật các chức danh quản lý trong công ty, trừ các chức danh quy định tại khoản 6 Điều này; quyết định lương, phụ cấp (nếu có) đối với người lao động trong doanh nghiệp kể cả cán bộ thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Giám đốc;

8. Báo cáo Viện IMI và cơ quan tài chính về kết quả hoạt động kinh doanh của công ty;

9. Chịu sự kiểm tra, giám sát của Viện IMI và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của Giám đốc;

10. Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định tại Điều lệ công ty và tại hợp đồng đã ký với Viện IMI.

Điều 24. Quyền lợi, nghĩa vụ, trách nhiệm và điều kiện tham gia quản lý công ty khác của Giám đốc công ty con nhà nước

Giám đốc Công ty con nhà nước có quyền lợi, nghĩa vụ sau đây:

1. Hưởng chế độ lương theo năm và tiền thưởng tương ứng với hiệu quả hoạt động kinh doanh của công ty do Viện trưởng Viện IMI quyết định hoặc theo hợp đồng đã ký;

2. Thực hiện các nghĩa vụ, trách nhiệm tương tự như đối với Viện trưởng Viện IMI quy định tại Điều 16 Điều lệ này.

Điều kiện tham gia quản lý công ty khác của Giám đốc công ty con nhà nước thực hiện tương tự như đối với Viện trưởng

Viện IMI quy định tại Điều 17 Điều lệ này.

Điều 25. Quyền, nghĩa vụ, tổ chức quản lý của các công ty con và các đơn vị thành viên khác

1. Các công ty con quy định tại các điểm b, c, d khoản 1 Điều 3, có quyền, nghĩa vụ, tổ chức quản lý tương ứng với loại hình doanh nghiệp của Luật Doanh nghiệp, các quy định pháp luật khác và Điều lệ này.

2. Các tổ chức nghiên cứu khoa học, đào tạo có quyền, nghĩa vụ và tổ chức quản lý tương ứng theo quy định của Luật Khoa học và công nghệ, Luật Giáo dục, các quy định khác của pháp luật và Điều lệ này.

Điều 26. Quyền và nghĩa vụ của các công ty con khi tham gia hoạt động công ích

1. Khi được Nhà nước yêu cầu, đặt hàng hoặc khi tham gia đấu thầu thực hiện hoạt động công ích, các công ty con có quyền và nghĩa vụ như quy định tại Điều 10 Điều lệ này;

2. Đối với các công ty con nhà nước mà trong thiết kế, đầu tư thành lập và đăng ký kinh doanh được giao mục tiêu chủ yếu, thường xuyên và ổn định là cung cấp sản phẩm, dịch vụ công ích, thì:

a) Được Nhà nước đầu tư vốn thông qua Viện IMI để hình thành tài sản phục vụ mục tiêu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công ích;

b) Khi cần thiết Nhà nước điều chuyển

phần vốn hoặc tài sản phục vụ mục tiêu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công ích của công ty để thực hiện mục tiêu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công ích ở doanh nghiệp khác;

c) Công ty có quyền chuyển nhượng, cho thuê, cầm cố, thế chấp tài sản phục vụ mục tiêu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công ích thuộc quyền quản lý của công ty khi được Viện IMI cho phép; được thế chấp giá trị quyền sử dụng đất gắn liền với tài sản phục vụ mục tiêu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công ích thuộc quyền quản lý của công ty tại các ngân hàng được thành lập hợp pháp theo pháp luật Việt Nam để vay vốn phục vụ hoạt động công ích theo quy định của pháp luật khi được Viện IMI cho phép.

Mục 2. QUAN HỆ GIỮA VIỆN IMI VÀ CÁC CÔNG TY CON

Điều 27. Quan hệ giữa Viện IMI và công ty con nhà nước

1. Viện IMI có quyền và trách nhiệm đối với các công ty con nhà nước như sau:

a) Chuyển giao công nghệ và sản phẩm mới vào sản xuất chính tại các công ty con và công ty liên kết theo 4 nội dung cơ bản sau:

- Chuyển giao li-xăng bao gồm bí quyết công nghệ, sản phẩm mới và tài liệu kỹ thuật;

- Đào tạo và cung cấp cán bộ khoa học công nghệ;

- Chuyển giao thị trường khoa học công nghệ;

- Chuyển giao tiến bộ kỹ thuật trong tương lai.

b) Quyết định nội dung, sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty con;

c) Quyết định cơ cấu tổ chức quản lý công ty con;

d) Có trách nhiệm đầu tư 100% vốn điều lệ cho công ty con; thực hiện quyền đại diện chủ sở hữu đối với phần vốn này; quản lý sử dụng có hiệu quả vốn và các nguồn lực khác do Viện IMI đầu tư vào công ty con;

e) Quyết định điều chỉnh vốn điều lệ của công ty con; quyết định việc chuyển nhượng và tỷ lệ % chuyển nhượng vốn điều lệ của công ty con nhà nước cho tổ chức, cá nhân khác;

f) Xây dựng chiến lược kinh doanh chung của Viện IMI; tổ chức phối hợp về thị trường, khách hàng đối với hoạt động kinh doanh, phối hợp, ký hợp đồng với công ty con; phê duyệt kế hoạch dài hạn và hàng năm của công ty con;

g) Phê duyệt các dự án đầu tư mở rộng, đầu tư chiều sâu hợp tác liên doanh với các đối tác trong và ngoài nước;

h) Tổ chức giám sát, theo dõi và đánh giá hoạt động kinh doanh, tài chính, quản lý của công ty con; phê duyệt báo cáo tài chính hàng năm; yêu cầu công ty con báo cáo bất thường về tình hình tài chính của công ty;

i) Quyết định việc phân phối và sử dụng lợi nhuận sau thuế của công ty con theo Quy chế tài chính do Bộ Tài chính phê duyệt;

j) Viện IMI chịu trách nhiệm về các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác của công ty con nhà nước trong phạm vi số vốn điều lệ của công ty con;

k) Thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật.

2. Quyền, nghĩa vụ của công ty con nhà nước trong quan hệ kinh doanh với Viện IMI:

a) Tiếp nhận chuyển giao công nghệ và các sản phẩm mới là kết quả nghiên cứu khoa học công nghệ từ Viện IMI và có biện pháp cải thiện, nâng cao tính cạnh tranh của sản phẩm;

b) Quản lý và sử dụng linh hoạt số vốn do Viện IMI đầu tư; chịu trách nhiệm trước Viện IMI về hiệu quả sử dụng vốn và các nguồn lực;

c) Có quyền tự chủ kinh doanh trên cơ sở sử dụng tối ưu các nguồn lực của công ty, phù hợp với nhu cầu của thị trường và mục tiêu, phương án phối hợp kế hoạch kinh doanh và chiến lược phát triển chung của Viện IMI;

d) Tham gia các hình thức đầu tư hoặc được Viện IMI giao tổ chức thực hiện các dự án đầu tư theo kế hoạch của Viện IMI trên cơ sở hợp đồng được ký kết giữa Viện IMI với công ty con;

e) Được ủy quyền ký kết và thực hiện

hợp đồng kinh tế của Viện IMI với các khách hàng trong và ngoài nước theo quyết định của Viện IMI; tham gia thực hiện các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Viện IMI trên cơ sở hợp đồng kinh tế và chịu trách nhiệm bình đẳng trước pháp luật về những hợp đồng này;

f) Đề nghị Viện IMI quyết định hoặc được Viện IMI ủy quyền quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể, sáp nhập các đơn vị trực thuộc và quyết định tổ chức bộ máy các đơn vị trực thuộc;

g) Được hưởng các quyền lợi và thực hiện các nghĩa vụ theo các điều khoản hợp đồng ký kết giữa Viện IMI và công ty con; sử dụng lợi nhuận sau thuế theo phương án đã được Viện IMI phê duyệt;

3. Nhà nước đầu tư cho công ty con qua Viện IMI. Viện IMI có quyền quyết định sử dụng vốn đầu tư bổ sung của Nhà nước để đầu tư cho công ty con hoặc một công ty con khác theo kế hoạch kinh doanh chung của Viện IMI và hiệu quả kinh doanh của công ty con;

4. Công ty con có quyền đầu tư, góp vốn vào doanh nghiệp khác trên cơ sở phương án được Viện IMI phê duyệt, nhưng không được phép đầu tư, góp vốn vào Viện IMI;

5. Công ty con có nghĩa vụ thực hiện các quy định khác của pháp luật.

Điều 28. Quan hệ giữa Viện IMI và công ty con là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên

Viện IMI là đại diện chủ sở hữu của

công ty con là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên; thực hiện quyền của chủ sở hữu đối với Công ty con theo quy định tại Nghị định số 63/2001/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2001, theo các quy định khác của pháp luật.

Điều 29. Quan hệ giữa Viện IMI và công ty con có cổ phần, vốn góp chi phối hoặc chi phối bằng giá trị quyền sở hữu trí tuệ của Viện IMI

1. Công ty có cổ phần hoặc vốn góp chi phối hoặc có quyền chi phối của Viện IMI hoạt động theo quy định của pháp luật tương ứng với loại hình công ty đó;

Viện IMI thực hiện quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của cổ đông hoặc thành viên bên góp vốn tại công ty con có cổ phần, vốn góp chi phối hoặc chi phối ở một số lĩnh vực quan trọng thông qua việc cung cấp bí quyết công nghệ, kỹ thuật... theo nguyên tắc thỏa thuận, được quy định tại Điều lệ hoạt động của công ty con và theo quy định của pháp luật;

2. Viện IMI có quyền và trách nhiệm đối với cổ phần, vốn góp chi phối của mình đầu tư ở công ty con như sau:

a) Thực hiện quyền của cổ đông, thành viên góp vốn chi phối thông qua đại diện của mình tại công ty con theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty con;

b) Cử, bãi miễn, khen thưởng, kỷ luật; quyết định phụ cấp và quyền lợi của người đại diện đối với phần vốn do mình góp vào các công ty con theo quy định của pháp luật;

c) Yêu cầu người đại diện phần vốn góp của mình báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về tình hình tài chính, kết quả kinh doanh và các nội dung khác về doanh nghiệp có vốn góp của Viện IMI;

d) Giao nhiệm vụ và yêu cầu người đại diện của mình xin ý kiến về những vấn đề quan trọng của công ty con trước khi biểu quyết;

e) Thu lợi tức từ phần vốn góp của Viện IMI ở các công ty con;

f) Giám sát, kiểm tra việc sử dụng vốn góp của Viện IMI;

g) Chịu trách nhiệm về hiệu quả sử dụng, bảo toàn và phát triển phần vốn góp của Viện IMI.

Điều 30. Quan hệ giữa Viện IMI và công ty có cổ phần, vốn góp không chi phối của Viện IMI (công ty liên kết)

1. Công ty có cổ phần, vốn góp không chi phối của Viện IMI hoạt động theo quy định của pháp luật tương ứng với loại hình công ty đó;

2. Viện IMI thực hiện quyền cổ đông hoặc thành viên bên liên doanh, bên góp vốn đối với phần vốn góp ở các công ty có vốn góp của Viện IMI. Quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm của cổ đông hoặc thành viên bên liên doanh, bên góp vốn thực hiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ của công ty đó;

3. Quan hệ giữa Viện IMI với đại diện vốn góp, vốn cổ phần của mình tại doanh nghiệp khác mà Viện IMI có vốn góp hoặc có cổ phần, thực hiện theo Quy chế

quản lý phần vốn Nhà nước ở doanh nghiệp khác ban hành theo Nghị định số 73/2000/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2000 và Thông tư số 64/2001/TT-BTC ngày 10 tháng 8 năm 2001 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quy chế quản lý phần vốn Nhà nước ở doanh nghiệp khác;

4. Viện IMI trực tiếp quản lý phần vốn đầu tư, vốn góp của mình ở doanh nghiệp khác. Trường hợp đơn vị thành viên hạch toán phụ thuộc của Viện IMI góp vốn vào doanh nghiệp khác thì Viện IMI là chủ sở hữu và quản lý phần vốn góp này.

Điều 31. Quan hệ giữa Viện IMI và các đơn vị sự nghiệp, nghiên cứu ứng dụng và đào tạo của Viện IMI

1. Các đơn vị sự nghiệp, nghiên cứu ứng dụng và đào tạo (gọi tắt là nghiên cứu và đào tạo) là những đơn vị hạch toán độc lập hoặc hạch toán phụ thuộc Viện IMI, tuân thủ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Viện IMI và quy chế riêng của mình. Các đơn vị nghiên cứu và đào tạo là cầu nối kết quả nghiên cứu, chuyển giao công nghệ giữa công ty mẹ và công ty thành viên trong hệ thống Công ty mẹ - Công ty con;

2. Các đơn vị nghiên cứu và đào tạo hoạt động theo định hướng chiến lược phát triển chung và kế hoạch cụ thể của Viện IMI giao cho; nhận sự trợ giúp của Viện IMI trong vấn đề nhân sự, tổ chức nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, dịch vụ khoa học kỹ thuật và tư vấn đào tạo;

3. Được phép sử dụng cơ sở vật chất, cơ sở nghiên cứu khoa học của Viện IMI vào mục đích nghiên cứu phát triển, nghiên cứu ứng dụng, giảng dạy, đào tạo, sản xuất thử nghiệm và sản xuất công nghiệp theo quy định của Viện IMI;

4. Cán bộ của các đơn vị nghiên cứu và đào tạo được phép kiêm nhiệm công tác tại Viện IMI hoặc các công ty thành viên khác và ngược lại theo quy định của pháp luật, của Viện IMI và các công ty con;

5. Theo định kỳ, trưởng các đơn vị nghiên cứu và đào tạo báo cáo với Viện trưởng Viện IMI về kết quả hoạt động của đơn vị; thực hiện đầy đủ chế độ kế toán thống kê theo quy định của pháp luật.

Chương V

QUAN HỆ GIỮA SỞ HỮU NHÀ NƯỚC VỚI VIỆN IMI

Điều 32. Quyền chủ sở hữu nhà nước do Bộ Công nghiệp thực hiện đối với Viện IMI

1. Bộ Công nghiệp thực hiện quyền chủ sở hữu đối với Viện IMI:

a) Xây dựng phương án tổ chức lại Viện IMI, thông qua Điều lệ, bổ sung, sửa đổi Điều lệ của Viện IMI trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt;

b) Trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt dự án đầu tư vượt mức phân cấp cho Bộ Công nghiệp;

c) Quyết định phê duyệt chiến lược phát triển, kế hoạch dài hạn, hàng năm của Viện IMI;

d) Quyết định tổ chức lại, thành lập mới, sáp nhập, hợp nhất, chia tách, giải thể, chuyển đổi sở hữu các công ty con nhà nước và các tổ chức nghiên cứu, đào tạo trực thuộc Viện theo quy định của pháp luật;

e) Phối hợp với các cơ quan nhà nước quyết định cấp vốn đầu tư ban đầu, đầu tư bổ sung cho Viện IMI;

f) Quyết định hoặc phân cấp quyết định các dự án đầu tư có giá trị trên 50% vốn điều lệ của Viện IMI trong phạm vi quy định của Chính phủ về việc phân cấp quyết định các dự án đầu tư trong nước và ngoài nước; quyết định hoặc phân cấp quyết định việc góp vốn, mua cổ phần ở doanh nghiệp khác có giá trị trên 50% vốn điều lệ của Viện IMI;

g) Tham gia ý kiến để Bộ Tài chính phê duyệt Quy chế tài chính của Viện IMI;

h) Thỏa thuận với Bộ Tài chính quyết định việc tăng, giảm vốn điều lệ của Viện IMI;

i) Kiểm tra, giám sát thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ Nhà nước giao; đánh giá kết quả hoạt động nghiên cứu khoa học công nghệ, sản xuất kinh doanh của Viện IMI; hoạt động quản lý, điều hành của Viện trưởng Viện IMI;

j) Quyết định tuyển chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, mức lương, phụ cấp và các quyền lợi khác của

Viện trưởng, Phó Viện trưởng, Kế toán trưởng Viện IMI;

2. Phối hợp cùng Bộ Tài chính kiểm tra, giám sát Viện IMI trong việc quản lý, sử dụng vốn, phân phối thu nhập, trích lập và sử dụng các quỹ theo chế độ;

3. Thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác theo phân cấp của Chính phủ.

Điều 33. Quyền chủ sở hữu Nhà nước do Bộ Tài chính thực hiện đối với Viện IMI

1. Phê duyệt Quy chế tài chính của Viện IMI;

2. Cấp phát vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước trong các trường hợp đầu tư bổ sung, tăng vốn điều lệ của Viện IMI theo đề nghị của Bộ Công nghiệp;

3. Tham gia cùng Bộ Công nghiệp đánh giá kết quả hoạt động và quản lý của Viện IMI theo quy định của Chính phủ;

4. Tổ chức kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng vốn, việc phân phối thu nhập, trích lập và sử dụng các quỹ của Viện IMI;

5. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo phân cấp của Chính phủ.

Chương VI

TỔ CHỨC LẠI, GIẢI THỂ, PHÁ SẢN

Điều 34. Việc tổ chức lại, giải thể Viện IMI do Bộ trưởng Bộ Công nghiệp quyết

định theo sự ủy quyền của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 35. Viện IMI hoặc công ty con nếu mất khả năng thanh toán nợ đến hạn mà sau khi đã áp dụng các biện pháp cần thiết vẫn không khắc phục được thì xử lý theo quy định tại Luật Phá sản doanh nghiệp.

Chương VII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 36. Điều lệ này được áp dụng tạm thời đối với Viện IMI.

Tất cả các tổ chức, cá nhân trong Viện IMI và các công ty con chịu trách nhiệm thi hành Điều lệ này.

Điều 37. Khi Luật Doanh nghiệp nhà nước (năm 2003) và các văn bản hướng dẫn có hiệu lực thi hành, Viện trưởng Viện IMI có trách nhiệm sửa đổi, bổ sung Điều lệ, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Trong quá trình tổ chức và hoạt động thí điểm theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con, nếu có vấn đề mới phát sinh, hoặc xét thấy cần bổ sung, sửa đổi Điều lệ này, Viện trưởng Viện IMI báo cáo bằng văn bản để Bộ trưởng Bộ Công nghiệp xem xét trình Thủ tướng Chính phủ quyết định./.

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG NGHIỆP

Hoàng Trung Hải

Phụ lục

DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC, CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ VÀ CÁC CÔNG TY CON, CÔNG TY GÓP VỐN TRỰC THUỘC VIỆN MÁY VÀ DỤNG CỤ CÔNG NGHIỆP TẠI THỜI ĐIỂM NGÀY 01 THÁNG 02 NĂM 2004

(kèm theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Viện Máy và Dụng cụ công nghiệp - doanh nghiệp hoạt động khoa học và công nghệ, thí điểm theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con).

I. Các đơn vị nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ:

1. Phân Viện Máy và Dụng cụ công nghiệp.
2. Trung tâm Chuyển giao công nghệ.
3. Trung tâm tư vấn và Kỹ thuật môi trường.

II. Công ty con nhà nước do Công ty mẹ nắm giữ toàn bộ vốn điều lệ:

1. Công ty Phát triển kỹ thuật và đầu tư.
2. Công ty Điện tử công nghiệp.

III. Công ty do Công ty mẹ giữ cổ phần chi phối:

1. Công ty Cổ phần Khuân mẫu chính xác và Nhựa kỹ thuật.

2. Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại Kim Hoa.

IV. Các công ty có vốn góp cổ phần của Viện IMI:

1. Công ty cổ phần Xây dựng và Thiết bị công nghiệp.
2. Công ty Cổ phần Công nghệ cao.
3. Công ty Trách nhiệm hữu hạn Phong Nam./.

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo số 02/2004/QĐ-BGDĐT ngày 23/02/2004 về việc bổ sung Quy chế tổ chức đào tạo, kiểm tra, thi và công nhận tốt nghiệp đại học, cao đẳng hệ chính quy ban hành theo Quyết định số 04/1999/QĐ-BGDĐT.

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 86/2002/NĐ-CP ngày 05/11/2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 85/2003/NĐ-CP ngày 18/7/2003 của Chính phủ quy